

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 26/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Nguyễn Văn Quang

2) Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, đối với:

- Bị cáo:

1. **Nguyễn Nhật H** (tên gọi khác: Lú), sinh ngày 29/4/1996; tại Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ 27, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị K, bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh chị em, chưa có vợ.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 21/4/2022 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 29/5/2023 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Ngày 09/12/2013 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 03/11/2014 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24/4/2015 bị Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 10/6/2015 bị Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 08/11/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Phùng Văn T, sinh ngày 06/02/1994; tại Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ 27, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, con ông Phùng Văn T2 (chết) và bà Phan Thị D, bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh chị em, chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06/8/2018 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Huỳnh Văn T3, sinh ngày 18/6/1997; tại Quảng Nam.

Nơi cư trú: số 17 C, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, con ông Huỳnh Văn D2 và bà Phạm Thị Tuyết N, bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 chị em, chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 05/12/2018 bị Công an phường C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 28/5/2019 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1953

Nơi cư trú: Tổ 27, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 00 phút, ngày 26/12/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an xã C tiến hành kiểm tra ngôi nhà hoang tại góc ngã tư đường B 2 và B 6 thuộc tổ 27, thôn B, xã C, thành phố H phát hiện có 03 (ba) đối tượng gồm: Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 đang tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Tại hiện trường phát hiện 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “Đá” và 04 (bốn) điện thoại di động.

Quá trình điều tra xác định: khoảng hơn 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2023, Nguyễn Nhật H điện thoại cho Huỳnh Văn T3 và Phùng Văn T qua nhà H chơi. Một lúc sau thì T3, T đến nhà H, tại đây H nói là góp tiền mua ma túy “Đá” về sử dụng thì cả 03 đồng ý và góp được 200.000 đồng, cụ thể: Huỳnh Văn T3 góp 150.000 đồng, Phùng Văn T góp 30.000 đồng, Nguyễn Nhật H góp 20.000 đồng. Sau đó, H lấy xe máy hiệu “Citi” màu nâu, BKS 49S5-4973 (của ông Nguyễn Văn X là cha ruột H), một mình đi đến phường V, thị xã Đ gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) đã liên hệ từ trước bằng sim không chính chủ để mua 200.000 đồng ma túy “Đá”. Sau đó H quay về nhà mình nhìn thấy T đã chờ ở nhà hoang trước nhà H và đã có sẵn bình hút ma túy “Đá”. H cầm ma túy qua nhà hoang rồi đổ ma túy vừa mua vào ống thủy tinh (nỏ) và đốt lên rồi cùng với T cùng nhau sử dụng. Một lúc sau, T3 đến nhà H thì H gọi T3 qua nhà hoang nơi H và T đang ngồi, khi T3 đến H là người đốt ống thủy tinh để T3 hút ma túy. Một lúc sau thì Công an phát hiện và bắt quả tang. Đồng thời tiến hành khám xét nhà Nguyễn Nhật H, tuy nhiên không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Theo kết luận số 2682/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phân viện khoa học Hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Chất bám dính trong ống thủy tinh (nỏ) và trong 01 (một) vỏ túi ni lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng bám dính rất nhỏ không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2023.

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2023.

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T3 từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2023.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng, tuyên;

- Tịch thu tiêu hủy: vỏ bao gói và mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2682/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy Đá gồm: 01 (một) chai nhựa, 01 (một) ống hút nhiều màu sắc, 01 (một) bật lửa màu xanh, 01 (một) bật lửa màu đỏ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 6S, màu bạc, kèm sim số: 0789070459 vì có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Nguyễn Nhật H.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại OPPO, màu trắng, kèm sim số: 0789127143 của Phùng Văn T; 01 (một) điện thoại iphone 7 plus, màu đen, kèm sim số: 0934777418 của Huỳnh Văn T3 do tài sản không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 406/QĐ ngày 12/4/2024 và số 407/QĐ ngày 12/4/2024 trả lại cho ông Nguyễn Văn X 01 (một) xe mô tô hiệu “Citi” màu nâu có biển kiểm soát 49S5-4973, trả lại cho bà Nguyễn Thị K 01 (một) điện thoại Mastel, kèm sim số: 0788548634, 0768425080 là có căn cứ.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam

và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận: Lúc 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2023, Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 đã cùng nhau góp 200.000 đồng để mua ma túy “Đá” về sử dụng. H liên hệ với người thanh niên tại thị xã Đ mua ma túy, sau đó đem đến nhà hoang trước nhà H. Tại đây, H là người đốt ống thủy tinh (nỏ) do T chuẩn bị sẵn để cả 03 cùng sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Tại hiện trường phát hiện 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “Đá”, gồm: 01 (một) chai nhựa; 01 (một) ống hút nhiều màu sắc; 01 ống thủy tinh được uốn cong; một đầu có dạng hình cầu hỏ (*bên trong có bám dính chất màu trắng*); 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) bao ni lông loại Zip, màu đỏ; 04 (bốn) điện thoại di động.

Theo Kết luận giám định số 2682/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phân viện khoa học Hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Chất bám dính trong ống thủy tinh (nỏ) và trong 01 (một) vỏ túi ni lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng bám dính rất nhỏ không xác định được khối lượng. Kết quả kiểm tra nước tiểu các đối tượng đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đúng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ quy định, Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển và sử dụng dưới mọi hình thức, là tác nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T, Huỳnh Văn T3 là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là bị pháp luật cấm, thấy trước được những tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng với mong muốn đưa được chất ma túy vào cơ thể mình và người khác một cách trái phép.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Nhật H là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chủ động liên lạc và trực tiếp giao dịch mua ma túy, góp tiền và rủ rê người khác; các bị cáo Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 không phải là người khởi xướng nhưng tích cực cùng với H tổ chức sử dụng ma túy, bị cáo T chuẩn bị công cụ và cùng với bị cáo T3 góp tiền để H mua ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây thiệt hại đến sức khỏe của chính những người sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo T có ông ngoại là liệt sỹ, bị cáo T3 có ông nội là người có công cách mạng, nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo H có tiền sự và nhiều lần bị Tòa án xử phạt về tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Cướp giật tài sản*" đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*"; "*Gây rối trật tự công cộng*"; "*Trộm cắp tài sản*"...Điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Các bị cáo Phùng Văn T, Huỳnh Văn T3 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*". Từ những phân tích trên, HĐXX sẽ xem xét hành vi tính chất phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 không có việc làm ổn định, thu nhập thấp nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác: Nguyễn Nhật H khai mua ma túy của một người thanh niên (không rõ lai lịch) ở phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Tuy nhiên thông tin H cung cấp quá ít không đủ căn cứ xác định nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố H tách hành vi của người này ra, khi nào xác định được sẽ xử lý sau, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/12/2023).

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/12/2023).

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T3 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/12/2023).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2682/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng gồm có: 01 (một) ống thủy tinh uốn cong có một đầu có dạng hình cầu hở và toàn bộ vỏ bao gói; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy Đá gồm: 01 (một) chai nhựa, 01 (một) ống hút nhiều màu sắc, 01 (một) bật lửa màu xanh, 01 (một) bật lửa màu đỏ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 6S, màu bạc, kèm sim số: 0789070459 của Nguyễn Nhật H.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại OPPO, màu trắng, kèm sim số: 0789127143 của Phùng Văn T; 01 (một) điện thoại iphone 7 plus, màu đen, kèm sim số: 0934777418 của Huỳnh Văn T3 do tài sản không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2024).

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Nhật H, Phùng Văn T và Huỳnh Văn T3 phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/6/2024). Người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND thành phố Hội An;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Q.Nam
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Công an thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

(đã ký)

Nguyễn Hùng